

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Số: 5648/BKHĐT-TH**

**Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2016**

**V/v kéo dài thời gian thực hiện và  
giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát  
triển nguồn NSTW và TPCP năm  
2015 sang năm 2016 (đợt 2)**

Kính gửi: *UBND tỉnh Lào Cai*

Căn cứ Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm và Nghị quyết số 60/NQ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2016 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016, báo cáo giải ngân của Bộ Tài chính; theo đề nghị của Bộ, ngành trung ương và địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo danh mục dự án sử dụng kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách trung ương và trái phiếu Chính phủ năm 2015 được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2016 (đợt 2) (dưới đây gọi tắt là kế hoạch vốn năm 2015 kéo dài) của Quý Bộ, ngành trung ương và địa phương tại các Phụ lục kèm theo.

1. Các Bộ, ngành trung ương và địa phương chịu trách nhiệm:

a) Rà soát và thông báo cho các đơn vị danh mục dự án đủ điều kiện kéo dài kế hoạch vốn năm 2015 theo các nguyên tắc sau:

- Dự án phải thuộc danh mục được phép kéo dài tại các Phụ lục kèm theo.

- Giải ngân số vốn kế hoạch năm 2015 kéo dài không vượt quá số vốn cho phép kéo dài tại các Phụ lục kèm theo và số vốn kế hoạch năm 2015 đến hết thời gian quy định chưa giải ngân còn lại của dự án.

b) Tính chính xác của các thông tin, số liệu, danh mục và mức vốn được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch năm 2015 sang năm 2016 của từng dự án.

c) Thực hiện báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân theo quy định tại tiết c điểm 1 văn bản số 3212/BKHĐT-TH ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch

vốn đầu tư nguồn ngân sách trung ương và trái phiếu Chính phủ năm 2015 sang năm 2016.

d) Số vốn kế hoạch năm 2015 được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2016.

2. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm kiểm soát và không cho phép giải ngân số vốn kế hoạch năm 2015 kéo dài vượt quá số vốn kế hoạch năm 2015 còn lại của từng dự án.

Đề nghị Quý Bộ, ngành trung ương và địa phương triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc phát hiện sai sót, thông tin số liệu các dự án được phép kéo dài kế hoạch năm 2015 chưa chính xác, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để xử lý. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- VPCP (để b/c TTg);
- Bộ Tài chính;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Các đơn vị trong Bộ (danh sách kèm theo);
- Lưu: VT, Vụ TH (03 bản).

 **BỘ TRƯỞNG**  
Nguyễn Chí Dũng



## Phụ lục

**DANH MỤC DỰ ÁN KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN**  
**KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ TRONG NƯỚC NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2015 SANG NĂM 2016 (ĐỢT 2)**

(Phụ lục kèm theo văn bản số 8648/BKHĐT-TH ngày 20 tháng 7 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn NSTW năm 2015	Giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2015 tính từ 01/01/2015 đến hết ngày 31/01/2016	Số vốn NSTW kế hoạch năm 2015 còn lại chưa giải ngân	Số vốn kế hoạch nguồn NSTW năm 2015 được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2016
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT					
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW				
	TỔNG SỐ		41.979	41.864	15.000	14.237,14	762,86	762,86
I	Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các vùng		40.564	40.564	14.000	13.377,04	622,96	622,96
	Đường Cầu Gò - Đồng Vương - Trại Vành (xã Đồng Hưu) Yên Thế	1712/QĐ-UBND 30/9/2009	40.564	40.564	14.000	13.377,04	622,96	622,96



TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn NSTW năm 2015	Giải ngân kế hoạch vốn NSTW năm 2015 tính từ 01/01/2015 đến hết ngày 31/01/2016	Số vốn NSTW kế hoạch năm 2015 còn lại chưa giải ngân	Số vốn kế hoạch nguồn NSTW năm 2015 được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2016
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn NSTW				
II	Chương trình hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 (Chương trình 134 kéo dài)		1.415	1.300	1.000	860,10	139,90	139,90
	Nước sinh hoạt tập trung thôn Trại Hồng xã Hồng Kỳ	4018/QĐ-UBND 29/10/2014	1.415	1.300	1.000	860,10	139,90	139,90